

Số/No. : 01/2019/NQ – ĐHĐCĐ

Tp. HCM, ngày 26 tháng 03 năm 2019
HCM city, March 26th, 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
RESOLUTION
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty CP Bia Sài Gòn – Vĩnh Long;
Pursuant to the Law on Enterprise and Chapter of Sai Gon-Vinh Long beer JSC;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 ngày 26/03/2019;
Pursuant to the Minutes of the Annual General Meeting of Shareholders 2019 dated march 26th 2019;

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long
The Annual general meeting of shareholders 2019 of Sai Gon-Vinh Long beer JSC

QUYẾT NGHỊ
APPROVED

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh – đầu tư năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019(chi tiết theo tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông) với các chỉ tiêu chính như sau:

Article 1: Approve report on business results – investment in 2018 & plan for business and investment in 2019 (details according to documents submitted to the AGM) with the main indicators as follows:

1.1 Về sản xuất kinh doanh:

1.1. Regarding the business results:

TT No.	NỘI DUNG Contents	ĐVT Unit	Thực hiện 2018 Implementation 2018 (1)	Kế hoạch 2019 Plan for 2019 (2)	Tỷ lệ % 2019/2018 % growth rate 2019/2018 (3)=(2)/(1)
1	Sản lượng sản xuất Production output	Lít	88.838.480	85.049.410	96%

	Trong đó: Sản lượng bia xuất khẩu <i>Exported beer volume</i>	litre	1.904.990		
2	Sản lượng tiêu thụ <i>Consumption output</i>		88.639.016	85.049.410	96%
	Trong đó: Sản lượng bia xuất khẩu <i>Exported beer volume</i>	Lít litre	1.616.155		
3	Doanh thu thuần <i>Net revenue</i>	VNĐ	735.949.131.057	673.922.503.252	92%
	Trong đó: Doanh thu bia xuất khẩu <i>Exported beer</i>		25.002.223.394		
4	Chi phí SXKD <i>Cost for production and business</i>	VNĐ	644.715.447.198	605.383.178.595	94%
5	Lợi nhuận Trước Thuế <i>Profit before tax</i>	VNĐ	91.233.683.859	68.539.324.657	75%
	Trong đó: Lợi nhuận bia xuất khẩu <i>Exported beer</i>		3.467.871.105		
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL <i>Rate of profit before taxe/charter capital</i>	%	61	46	

1.2 Về đầu tư năm 2018 và kế hoạch đầu tư năm 2019

1.2. Regarding the investment in 2017 and plan 2018

- Kết quả đầu tư thực hiện năm 2018 là 47.828.791.016 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi bảy tỷ tám trăm hai mươi tám triệu bảy trăm chín mươi một ngàn không trăm mười sáu đồng) nhằm nâng công suất 100 triệu lít và bổ sung thiết bị theo cấu hình thiết bị của SABECO;

Investment results for 2018 would be VND VND 47,828,791,016 (in words: Forty-seven billion, eight hundred and twenty eight million, seven hundred and ninety-one thousand, sixteen dong) in order to raise the capacity of 100 million liters and supplement equipment according to SABECO equipment configuration.

- Kế hoạch đầu tư năm 2019/ *The investment plan for 2019:*

+ Hệ thống sản xuất nước khử khí công suất 50hl/giờ: 6 tỷ đồng.

+ *Investment in 50hl/hour deaerated water system the estimated cost: VND 6.000.000.000*

+ Đầu tư mua mới máy thanh trùng bia chai, máy dán nhãn công suất phù hợp dây

chuyên chai 33.000 chai/giờ và cụm băng tải chai đi kèm với giá trị khoảng 50 tỷ đồng.
 + *Investment in new Bottle Pasteurizer and new Labeller with capacity suitable for bottle filling line 33,000 BPH and the in-between bottle conveyor with estimated cost about VND 50.000.000.000.*

Điều 2: Thông qua Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát năm 2018

Article 2: Approve report of the supervision board in 2018

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 (đã được kiểm toán).

Article 3: Approve Audited Financial Statements for the year ended as at 31 December in 2018

Điều 4: Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019.

Article 4: Approve report of BOD for 2018 performance and 2019 orientation

Điều 5: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty CP Bia Sài Gòn Vĩnh Long
Article 5: Approve the Charter amendment of SaiGon – Vinh Long Beer Joint Stock Company

Điều 6: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2018 và Kế hoạch năm 2019:

Article 6: Approve the profit distribution and the deduction funds in 2018 and plan 2019

STT No.	Chỉ tiêu Target	Thực hiện năm 2018 Implemented in 2018		Kế hoạch 2019 Plan for 2019	
		Tỷ lệ Ratio	Số tiền Amount (VNĐ)	Tỷ lệ Ratio	Số tiền Amount (VNĐ)
1	Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>		91.233.683.859		68.539.324.657
2	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>		72.609.529.020		54.759.459.726
3	Lợi nhuận giữ lại từ các năm trước chuyển sang <i>Remaining profit from previous years transferred</i>		29.557.026.761		51.536.079.330
4	Cộng lợi nhuận chưa phân phối <i>Total Undistributed profits</i>		102.166.555.781		106.295.539.056
5	Trích lập các quỹ <i>Deduction of funds</i>		5.630.476.451		4.737.972.986
5.1	Quỹ khen thưởng HĐQT và BKS <i>Deduction of bonus fund of the BOD and the Board of Supervisors</i>	5%	3.630.476.451	5%	2.737.972.986

820
 G T
 PH
 AIC
 ILC
 VG-T

5.2	Quỹ an sinh xã hội, hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty <i>Deduction of Social work fund and support the production and business activities of the company</i>		2.000.000.000		2.000.000.000
6	Chi cổ tức bằng tiền <i>Dividend rate</i>	30%	45.000.000.000	25%	37.500.000.000
7	LN giữ lại để đầu tư và bổ sung vốn hoạt động sản xuất kinh doanh <i>Profits retained for investment and capital supplementation for production and business activities</i>		51.536.079.330		64.057.566.070

Điều 7: Thông qua phương án quyết toán thù lao của HĐQT, BKS 2018 và Kế hoạch năm 2019:

Article 7: Approve the remuneration accounting 2018 of the Board of Directors and the Board of Supervisors, Plan for 2019:

STT No.	Chỉ tiêu <i>Target</i>	Đơn vị tính <i>Unit</i>	Kế hoạch năm 2018 <i>Plan for 2018</i>	Thực hiện năm 2018 <i>Implemented of 2018</i>	Kế hoạch năm 2019 <i>Plan for 2019</i>
1	Hội đồng quản trị <i>The Board of Directors</i>	VND	1.200.000.000	1.200.000.000	1.200.000.000
2	Ban kiểm soát <i>The Board of Supervisors</i>	VND	216.000.000	216.000.000	216.000.000
	TỔNG CỘNG <i>TOTAL</i>	Đồng	1.416.000.000	1.416.000.000	1.416.000.000

Điều 8: Thông qua vấn đề lựa chọn công ty kiểm toán cho năm 2019 như sau:

Article 8: Approve the selection of unit to audit the financial report 2019, as follows:

Đại hội đồng Cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của SAVIBECO theo yêu cầu chọn đơn vị kiểm toán của SABECO, đồng thời tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

The Annual General Meeting of Shareholders has authorized the Board of Directors of the company decides to select independent auditing company to audit the

financial report 2019 of SAVIBECO at the request select independent auditing company of SABECO, in accordance with the provisions of law and the charter of the company

Điều 9: Giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Vĩnh Long và báo cáo cho Cổ đông trong Đại hội kế tiếp./.

Article 9: Assigned the Board of Directors to direct the BOM to implement all contents of the Resolution passed at the Annual General Meeting of Shareholders in 2019 of Sai Gon - Vinh Long Beer Joint Stock Company and report for shareholders in the next meeting./.

Nơi nhận:

Recipients:

- Cổ đông;
- Shareholders;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- BOD, BOS, BOM;
- Lưu HĐQT;
- SAVIBECO archives.

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE AGM
THE CHAIRMAN**



Phạm Thị Hồng Hạnh

C P O